

ĐIỀU KIỆN ĐỂ NGƯỜI TIN CHÚA NHẬN ĐƯỢC SẢN NGHIỆP ĐỜI ĐỜI
Bài 9 - Người tin Chúa phải bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách của Ngài.

Chúng ta đang đối diện với tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ra-ham, vì Lời Chúa đã tỏ cho chúng ta biết rằng, chúng ta thuộc về Đấng Christ và như vậy, chúng ta là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo lời hứa (Ga-la-ti 3:29) và như vậy, tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ra-ham và cũng là phán với dân Y-sơ-ra-ên, vì dân Y-sơ-ra-ên là dòng dõi của Áp-ra-ham.

Chúng ta đang ở trong thời kỳ Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là thời kỳ mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật, nghĩa là thông qua quyền phép của Đức Thánh-Linh mà chúng ta thực hành những sự đã được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật, mà công bố ra những sự mâu nhiệm, là sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời, từ thời kỳ trước khi Luật pháp được ban cho loài người, nhưng đã được chép trong sách Sáng thế ký, cùng những sự thuộc về thời kỳ Luật pháp, được chép từ sách Xuất Ê-díp-tô Ký cho đến sách Phục truyền luật lệ ký, cùng các sách tiếp theo cho đến sách Ma-la-chi, mà chúng ta thường gọi chung là phần Kinh-Thánh Cựu-ước.

Trách nhiệm của Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ là làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng làm trọn phần công việc của Ngài, là làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời được vững bền.

Rô-ma 3:21-31: Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus. Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chăng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.

Câu 21 trên chép: Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp:

Bản King James version chép: chép câu 21 trên như sau: ²¹But now^{G3568} the righteousness^{G1343} of God^{G2316} without^{G5565} the law^{G3551} is manifested^{G5319}, being witnessed^{G3140} by the law^{G3551} and the prophets^{G4396};

Cụm từ **đã bày tỏ ra ngoài luật pháp**, nghĩa là được bộc lộ hoàn toàn ra khỏi văn tự, hầu cho mọi người đều có thể thấy được những sự mâu nhiệm chứa trong các lời văn tự trong phần Kinh-Thánh Cựu-ước.

Chữ **ra ngoài** - without^{G5565} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **χωρίς** - choris, số 5565, ra từ chữ **χώρα** - chora, số 5561 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **độc đồ ra hết, tách riêng ra, phân tách ra từng phần, tỏ ra từng chi tiết trong mỗi phần được tách ra, những sự được tách đó không phải là văn tự, sự mở rộng mọi chi tiết mọi lãnh vực có trong văn tự;**

Chữ **đã bày tỏ** - manifested^{G5319} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **φανερώνω** - phaneroo, số 5319 ra từ chữ **φανερός** - phaneros, số 5318 và chữ **φαίνω** - phaino, số 5316 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **để hiển thị ra cho rõ ràng, được bộc lộ ra, được xuất bản, được công bố cách rõ ràng, làm cho rạng ngời, làm cho được toả sáng ra, làm cho người ta được biết đến;**

Chúng ta sẽ làm vững bền luật pháp văn tự được chép trong Kinh-Thánh như thế nào ?

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về việc Ngài đến thế gian này, để làm cho luật pháp cùng các lời tiên tri được trọn vẹn, hoàn hảo, vững bền.

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một

chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Bản King James version chép câu 17 trên như sau: ¹⁷Think^{G3543} not that I am come^{G2064} to destroy^{G2647} the law^{G3551}, or^{G2228} the prophets^{G4396}: I am not come^{G2064} to destroy^{G2647}, but to fulfil^{G4137}.

Chữ **làm cho trọn - to fulfil**^{G4137} chép trong câu 17 trên, đó là chữ πληρόω - pleroo, số 4137 ra từ chữ πλήρης - pleres, số 4134 và chữ πλήθω - pletho, số 4130 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *làm cho tràn đầy, làm cho được đầy đủ, làm cho được tăng giá trị, làm cho có tác dụng, làm cho ảnh hưởng rộng khắp, làm tăng uy lực, làm cho được thắm nhuần, làm cho được truyền bá khắp mọi nơi, làm cho thỏa mãn, đáp ứng nhu cầu, là nguồn dự trữ, là nguồn cung cấp, làm cho được chấp hành, làm cho được thi hành, làm cho hoàn thành mục đích, làm cho trọn vẹn, làm cho hoàn hảo, hoàn thành nhiệm vụ được giao;*

Đức Thánh-Linh sẽ làm thành các ý nghĩa trên qua những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, ấy là khi chúng ta rao giảng ra những sự được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, tức là những sự đã được giấu trong văn tự của Lời Đức Chúa Trời. Bấy giờ những người nào thật lòng yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, sẽ được thỏa lòng về những sự mâu nhiệm đã được tỏ ra ngoài văn tự đó, như người ta được ăn các múi mít, múi cam ngon, ngọt vốn đã được bao bọc bởi vỏ của những trái đó, khi thời vụ thu hoạch đã tới vậy.

Bây giờ chúng ta cùng đến với Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, đã phán với Áp-ra-ham, và Ngài cũng đã phán với dân Y-sơ-ra-ên và cũng là phán với chúng ta trong thời kỳ sau rốt này vậy.

Sáng thế ký 17:1-2 & 9-14: **Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội....** Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: **Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước của Ta.**

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước của Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với Áp-ra-ham về trách nhiệm của người **hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội**, ấy là Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Áp-ra-ham, cũng như với hết thảy mọi người tin Chúa về một điều kiện không hề thay đổi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm cho Áp-ra-ham, cũng như với mọi người nào muốn nhận được giao ước của Ngài. Phần quan trọng nhất mà mọi người tin Chúa phải đạt được, để nhờ đó mà nhận được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, đó là để được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập giao ước với mình, thì trước hết, người ấy phải đi ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va làm một người trọn vẹn, không phải chỉ với một thời gian ngắn, nhưng là trải suốt cuộc đời của người ấy khi còn sống ở trên đất này, với muôn vàn những sự sẽ xảy đến với cuộc sống của người ấy, hoặc thuận lợi, hoặc khó khăn, người ấy cũng phải duy trì sự trọn vẹn của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Chữ **trọn vẹn** - perfect^{H8549} chép trong Sáng thế ký 17 câu 1 trên, đó là chữ תָּמִים - **tamiym**, số 8549 ra từ chữ תָּמֵם - **tamam**, số 8552 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trọn vẹn, hoàn toàn, nguyên chất, lành mạnh, không bị hư hỏng, không suy yếu, không tì vết, không vương tội lỗi, ngay thẳng, chính trực, chân thật, hoàn hảo, thanh sạch, hoàn thành nhiệm vụ;*

Làm thế nào để chúng ta có thể đi ở trước mặt Đức Chúa Trời làm một người trọn vẹn, khi mà thân thể xác thịt của chúng ta là yếu đuối và bất toàn?

Trước khi chúng ta đặt một câu hỏi, chúng ta phải đọc kỹ phần yêu cầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên chúng ta, cả phần linh hồn và phần xác thịt và Ngài biết rõ tạo các vật của Ngài. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không bao giờ bắt chúng ta phải mang cái ách cùng những gánh mà chúng ta không thể mang nổi, nhưng chính Ngài hằng ngày gánh gánh nặng của chúng ta:

Thi-Thiên 68:19-20: **Đáng ngợi khen Chúa thay, là Đấng hằng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, tức là Đức Chúa Trời, sự cứu chuộc của chúng tôi. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết.**

Đức Giê-Hô-Va gánh gánh nặng của chúng ta như thế nào ?

Thi-Thiên 89:15-24: **Phước cho dân nào biết tiếng vui mừng! Hỡi Đức Giê-hô-va, họ bước đi trong ánh sáng của mặt Chúa. Hằng ngày họ vui mừng vì Danh Chúa, được nhắc cao lên vì sự công bình Chúa. Vì Chúa là sự vinh hiển về sức lực của họ; Nhờ ơn Chúa, sừng chúng tôi sẽ được ngược cao lên. Vì Đức Giê-hô-va là cái khiến của chúng tôi, Đấng thánh của Y-sơ-ra-ên là Vua chúng tôi. Bấy giờ, trong dị tượng, Chúa có phán cùng người thánh của Chúa, mà rằng: Ta đã đặt một người mạnh dạn làm kẻ tiếp trợ, nhắc cao lên một đấng lựa chọn từ trong dân sự. Ta đã gặp Đa-vít, là kẻ tôi tớ của Ta, xúc cho người bằng dầu thánh của Ta, tay Ta sẽ nâng đỡ người, cánh tay Ta sẽ làm cho người mạnh mẽ. Kẻ thù nghịch sẽ chẳng hiếp đáp người, con kẻ ác cũng sẽ không làm khổ sở người được. Ta sẽ đánh đổ kẻ cừu địch người tại trước mặt người. Và cũng đánh hại những kẻ ghét người. Song sự thành tín và sự nhân từ Ta sẽ ở cùng người; Nhân Danh Ta, sừng người sẽ được ngược lên.**

Giăng 14:12-19: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hiện ra cùng Áp-ra-ham và phán với người về những sự sẽ xảy đến với Áp-ra-ham và với Sa-ra, cùng với việc Áp-ra-ham sẽ có một con trai, mà Ngài đặt tên là Y-sác, thì không phải vì mục đích gặp Áp-ra-ham, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hiện ra với người, mà Ngài còn đến để phán xét thế gian nữa và cũng vì những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm với thế gian, mà Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Áp-ra-ham biết Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng. Vì Đức Giê-Hô-Va biết trước những sự sẽ xảy đến với thế gian này, là những sự mà loài người xác thịt khi phải đối diện với thì sẽ sợ hãi và người ta sẽ không biết phải làm gì trước sự phán xét của Đức Chúa Trời, nên Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Áp-ra-ham biết Ngài là Đấng duy nhất có thể giải cứu, giải phóng và giải thoát Áp-ra-ham ra khỏi những sự khốn khó đó.

Sáng thế ký 18:20-33: **Đức Giê-hô-va phán rằng: Tiếng kêu oan về Sô-đôm và Gô-mô-rơ thật là quá, tội lỗi các thành đó thật là trọng. Ta muốn ngự xuống, để xem xét chúng nó ăn ở có thật như tiếng đã kêu thấu đến Ta chăng; nếu chẳng thật, thì Ta sẽ biết. Vậy, các đấng bèn từ đó đi qua hướng Sô-đôm; nhưng Áp-ra-ham hãy còn đứng chầu trước mặt Đức Giê-hô-va. Áp-ra-ham lại gần và thưa rằng: Chúa sẽ diệt người công bình luôn với người độc ác sao? Ngộ trong thành có năm mươi người công bình, Chúa cũng sẽ diệt họ hết sao? Há chẳng tha thứ cho thành đó vì có năm mươi người công bình ở trong sao?**

Không lẽ nào Chúa làm điều như vậy, diệt người công bình luôn với kẻ độc ác; đến nỗi kẻ người công bình cũng như người độc ác. Không, Chúa chẳng làm điều như vậy bao giờ! Đáng đoán xét toàn thể gian, há lại không làm sự công bình sao? Đức Giê-hô-va phán rằng: Nếu Ta tìm được trong Sô-đôm năm mươi người công bình, vì tình thương bấy nhiêu người đó Ta sẽ tha hết cả thành. Áp-ra-ham lại thưa rằng: mặc dầu tôi đây vốn là tro bụi, song tôi cũng dám cả gan thưa lại cùng Chúa. Hoặc trong năm mươi người công bình rủi thiếu hết năm; vì có năm người thiếu Chúa sẽ diệt hết cả thành chẳng? Ngài trả lời rằng: Nếu Ta tìm được có bốn mươi lăm người, Ta chẳng diệt thành đâu. Áp-ra-ham cứ thưa rằng: Ngộ trong thành chỉ có bốn mươi người công bình, thì sẽ ra sao? Ngài phán rằng: Ta sẽ chẳng diệt đâu, vì tình thương bốn mươi người này. Áp-ra-ham tiếp: Tôi xin Chúa đừng giận, thì tôi sẽ thưa: Ngộ trong đó chỉ có ba mươi người, thì sẽ ra sao? Ngài phán: Nếu Ta tìm trong đó có ba mươi người, thì Ta chẳng diệt đâu. Áp-ra-ham thưa rằng: Tôi đây cũng cả gan thưa cùng Chúa: Nếu chỉ có hai mươi người, thì lại làm sao? Ngài rằng: Vì tình thương hai mươi người đó, Ta sẽ chẳng diệt thành đâu. Áp-ra-ham lại thưa: Xin Chúa đừng giận, để cho tôi thưa chỉ một lần này nữa: Ngộ chỉ có mười người, thì nghĩ làm sao? Ngài phán rằng: Ta cũng sẽ chẳng diệt thành đâu, vì tình thương mười người đó. Khi Đức Giê-hô-va phán xong cùng Áp-ra-ham, thì Ngài ngự đi; còn Áp-ra-ham trở về trại mình.

Bản King James version chép hai câu 20 và 21 trên như sau: ²⁰And the LORD^{H3068} said^{H559}, Because^{H3588} the cry^{H2201} of Sodom^{H5467} and Gomorrah^{H6017} is great^{H7227}, and because^{H3588} their sin^{H2403} is very^{H3966} grievous^{H3513}; ²¹I will go^{H3381} down^{H3381} now^{H4994}, and see^{H7200} whether they have done^{H6213} altogether^{H3617} according to the cry^{H6818} of it, which is come^{H935} unto me; and if^{H518} not, I will know^{H3045}.

Chữ Sô-đôm - Sodom^{H5467} chép trong câu 20 trên, đó là chữ סֹדֹם - Cedom, số 5467 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thiêu cháy, sự thiêu đốt, sự bị đốt cháy*;

Chữ Gô-mô-rơ - Gomorrah^{H6017} chép trong câu 20 trên, đó là chữ עֲמוֹרָה - Amorah, số 6017 ra từ chữ עָמַר - 'amar, số 6014 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị trừng phạt, bị trừng trị, bị đánh đập, bị bỏ lại thành trống*;

Hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ nằm cách nhau chừng 5 kilomet và hai thành này cùng nằm tại điểm cuối cùng về phía nam của biển Chết, hay còn gọi là biển Muối.

Nếu chúng ta nhìn vào địa lý của xứ Ca-na-an, thì sông Giô-danh có chiều dài 251 Kilomet, chảy từ núi đá Li-ban (Lebanon) thẳng từ phía Bắc xuống phía Nam, chia xứ Ca-na-an thành hai phần, mà người ta gọi bờ Tây của sông Giô-danh (thuộc về Y-sơ-ra-ên) và bờ Đông của sông Giô-danh (thuộc về cao nguyên Gô-lan (Golan). Nước của sông Giô-danh chảy vào biển hồ Ga-li-lê, hay còn được gọi là Ti-bê-ri-át, và tiếp tục chảy xuống phía nam và điểm cuối cùng của dòng nước này là chảy vào biển Chết (the Dead Sea). Từ trên cao nhìn xuống, người ta sẽ thấy hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ nằm chính giữa tại điểm cuối cùng của biển Chết.

Điều đó mang ý nghĩa bóng về những kẻ khốn nạn nhất trong loài người, là những kẻ không muốn tiếp nhận sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời, mà vị trí của hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ đó là bóng.

Lý do khiến Áp-ra-ham gạn hỏi Đức Giê-hô-va về việc, liệu Ngài có diệt thành Sô-đôm luôn với những người được xưng là công bình ở tại thành đó hay không, ấy là vì Áp-ra-ham đã lo lắng cho số phận của Lót, cháu mình, là người đang sống tại thành Sô-đôm.

Mọi sự được chép trong sách Sáng thế ký đã xảy ra đúng như những gì Lời Chúa đã chép và những sự đó luôn được lặp lại trên đất này theo nguyên tắc của sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ra-ham về việc chính người cùng với dòng dõi của người sẽ phải làm, đó là Áp-ra-ham phải dạy lại cho dòng dõi hậu lai của mình phải đi ở trước mặt Đức Chúa Trời làm một người trọn vẹn, cùng mọi người nam trong dòng dõi của người đều phải chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình.

Là dòng dõi của Áp-ra-ham, thì mọi người tin Chúa phải nhận biết mình đã được cứu chuộc ra khỏi thế gian này (mà hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ đó là bóng), vì không phải hết thảy mọi người đã được nghe về Tin-Lành, thì sẽ tiếp nhận Tin-Lành và sống theo tiêu chuẩn của Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời.

Người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Lễ thật mà đổi mới tâm trí mình và phải sống một cách trọn vẹn ở trước mặt Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo.

Ma-thi-ơ 10:34-42: **Chớ tưởng rằng Ta đến để đem sự bình an cho thế gian; Ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dẫu với bà gia; và**

người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn Ta thì không đáng cho Ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn Ta thì cũng không đáng cho Ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo Ta, thì cũng chẳng đáng cho Ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cơ Ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được. Ai rước các người, tức là rước Ta; ai rước Ta, tức là rước Đấng đã sai Ta. Ai rước một đấng tiên tri vì là tiên tri, thì sẽ lãnh phần thưởng của đấng tiên tri; ai rước một người công chính vì là công chính, thì sẽ lãnh phần thưởng của người công chính. Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ này chỉ uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là môn đồ Ta, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng mưu luận, đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, để phán bảo người biết trách nhiệm của mình trước một giao ước mà Ngài sẽ lập với người, cùng những sự ban cho của Ngài và nếu Áp-ra-ham chú ý về các Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với mình, cùng những sự mà người sẽ phải thực hiện, thì Áp-ra-ham phải biết làm gì, để mọi điều mà Đức Giê-Hô-Va đã phán hứa đó sẽ ứng nghiệm cho mình.

Nếu chúng ta để ý vào mọi sự đã chép đây, chúng ta sẽ thấy rằng, ấy không phải tình cờ mà Đức Giê-Hô-Va đã hiện ra với Áp-ra-ham, rồi Ngài đi đến hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ để kiểm tra xem có đúng với những gì người ta đã kêu oan hay không, mà đó là nguyên tắc làm việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với kế hoạch cứu chuộc loài người trên đất này, là tìm kiếm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Bất cứ khi nào mà chúng ta nhận được một mạng lệnh, hay là một lời tiên tri, hoặc những sự tỏ ra bởi Lời của Đức Chúa Trời, thì những sự đó không phải là tình cờ hay là ngẫu nhiên mà xảy ra, mà là có chủ ý của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với những người sẽ nhận được mạng lệnh đó, hoặc là lời tiên tri, hay là những sự được tỏ ra qua Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh.

Bây giờ chúng ta hãy xem điều mà Đức Giê-Hô-Va đã cảnh báo Áp-ra-ham, vì các Lời đó đã tỏ cho chúng ta thấy sự dạy dỗ của Ngài, đối với hết thảy những người sẽ được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham, là phải thật cẩn thận khi suy gẫm Lời Đức Chúa Trời, vì điều chi đã xảy đến với Áp-ra-ham, thì cũng sẽ xảy đến với dòng dõi của Áp-ra-ham vậy.

Khi Áp-ra-ham nhìn thấy sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã xảy đến với hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, thì trong sự sợ hãi, người đã quên mất mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về việc Ngài đã ban xứ Canaan cho mình và cho dòng dõi của mình, nên người đã rời khỏi Mam-rê, là nơi người đã tiếp ba sứ giả của Đức Giê-Hô-Va, mà đi xuống phương Nam để lập nghiệp, là điều Đức Giê-Hô-Va đã không phán bảo người.

Sáng thế ký 20:1-18: **Áp-ra-ham từ đó đi đến miền Nam, kiều ngụ tại Ghê-ra, ở về giữa khoảng Ca-đe và Su-rơ. Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình rằng: Nó là em gái tôi. A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra sai người bắt Sa-ra. Nhưng trong cơn chiêm bao ban đêm, Đức Chúa Trời hiện đến cùng vua A-bi-mê-léc mà phán rằng: Này, người sẽ chết bởi cơ người đàn bà mà người đã bắt đến; vì nàng có chồng rồi. Vả, vua A-bi-mê-léc chưa đến gần người đó, nên thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa há sẽ hủy diệt cả một dân công bình chăng? Người đó há chẳng nói với tôi rằng: ấy là em gái tôi chăng? và chính người nữ há chẳng nói rằng: ấy là anh tôi sao? Tôi làm sự này bởi lòng ngay thẳng và tay thanh khiết của tôi. Trong cơn chiêm bao, Đức Chúa Trời phán nữa rằng: Ta cũng biết người vì lòng ngay thẳng mà làm điều đó; bởi cơ ấy, Ta mới ngăn trở người phạm tội cùng Ta, và không cho động đến người đó. Bây giờ, hãy giao đàn bà đó lại cho chồng nó, vì chồng nó là một đấng tiên tri, sẽ cầu nguyện cho người, thì người mới được sống. Còn như không giao lại, thì phải biết rằng người và hết thảy ai thuộc về người quả hẳn sẽ chết. Vua A-bi-mê-léc dậy sớm, đòi các tôi tớ mình đến, thuật lại hết mọi lời, thì họ lấy làm kinh ngạc. Rồi, A-bi-mê-léc đòi Áp-ra-ham mà nói rằng: Người đã làm gì cho ta vậy? Ta có làm điều chi mất lòng chẳng mà người làm cho ta và cả nước phải bị một việc phạm tội lớn dường này? Đối cùng ta, người đã làm những việc không nên làm đó. Vua A-bi-mê-léc lại nói cùng Áp-ra-ham rằng: Người có ý gì mà làm như vậy? Áp-ra-ham đáp: Tôi tự nghĩ rằng: Trong xứ này thật không có ai kính sợ Đức Chúa Trời, thì họ sẽ vì cơ vợ tôi mà giết tôi chẳng. Nhưng nó cũng thật là em gái tôi, em một cha khác mẹ; và tôi cưới nó làm vợ. Khi Đức Chúa Trời làm cho tôi lưu lạc xa nhà cha, thì tôi có nói với nàng rằng: Đây là ơn của người sẽ làm cho ta: Hễ chỗ nào chúng ta sẽ đi đến, hãy nói về ta: Ấy là anh tôi. Đoạn, vua A-bi-mê-léc đem chiên và bò, tôi trai cùng tớ gái cho Áp-ra-ham, và trả Sa-ra vợ người lại, mà phán rằng: Này, xứ ta sẵn dành cho người; người thích đâu thì ở đó. Rồi vua phán cùng Sa-ra rằng: Đây, ta ban cho anh người một ngàn miếng bạc;**

số tiền đó dùng cho người như một bức màn che trước mắt về mọi việc đã xảy ra cùng người; và mọi người đều sẽ cho người là công bình. Áp-ra-ham cầu xin Đức Chúa Trời, thì Ngài chữa bệnh cho vua A-bi-mê-léc, vợ cùng các con đòi người; vậy, họ đều có con. Vả, lúc trước, vì vụ Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, nên Đức Giê-hô-va làm cho cả nhà vua A-bi-mê-léc đều son sẻ.

Chúng ta đã biết Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, và trong loạt bài chúng ta đang học đây, thì Áp-ra-ham còn là bóng về tâm linh của mọi người tin Chúa, khi mới nhận được những sự phán dạy của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về những điều kiện mà tâm linh của người tin Chúa phải làm đối với thân thể xác thịt mình trước giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với mình. Khi tâm linh của người tin Chúa phải đối diện với những sự thử thách, đã và đang xảy ra trong xã hội loài người ở chung quanh mình, thì theo phản ứng của bản ngã xác thịt mình, tức là sự hành động theo cách hiểu và sự lo lắng của tâm trí xác thịt, mà người ta sẽ có những quyết định theo ý muốn của xác thịt, mà bỏ qua việc nhờ cậy Đức Chúa Trời toàn năng.

Chúng ta cũng biết mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đều phải được hiểu theo ý nghĩa của Lễ thật, vậy nên chúng ta hãy cùng suy gẫm về chặng đường và những sự mà Áp-ra-ham đã làm, sau khi người được thấy sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với thành Sô-đôm.

Sáng thế ký 20:1: **Áp-ra-ham từ đó đi đến miền Nam, kiều ngụ tại Ghê-ra, ở về giữa khoảng Ca-đe và Su-rơ.**

Bản King James version chép: ¹And Abraham^{H85} journeyed^{H5265} from thence^{H8033} toward the south^{H5045} country^{H776}, and dwelled^{H3427} between^{H996} Kadesh^{H6946} and Shur^{H7793}, and sojourned^{H1481} in Gerar^{H1642}.

Chữ **Ghê-ra - Gerar**^{H1642} chép trong câu 1 trên, đó là chữ גֵּרָר - Gerar, số 1642 ra từ chữ גָּרַר - garar, số 1641 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một nơi để ở, sự lôi kéo, sự bị kéo lê, sự bị kéo ra, sự nhai lại, sự nghiền ngẫm những sự đã qua, sự trông tránh, sự lắc lư nghiêng ngả, sự phá hoại, sự phá huỷ;*

Chữ **đi đến - journeyed**^{H5265} chép trong câu 1 trên, đó là chữ נָסַע - naca, số 5265 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kéo ra khỏi, dời khỏi, ra khỏi, làm một cuộc hành trình ra khỏi nơi đó;*

Chữ **miền Nam - the south**^{H5045} **country**^{H776} chép trong câu 1 trên, đó là chữ נֶגֶב - negab, số 5045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi đất bị khô rang, làm cho nứt nẻ, đất phương Nam, phía Nam của xứ,*

Chữ **kiều ngụ - dwelled**^{H3427} chép trong câu 1 trên, đó là chữ יָשַׁב - yashab, số 3427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ở, kiều ngụ, tiếp tục ở lại, chịu đựng, chờ đợi, cư trú;*

Chữ **Ca-đe - Kadesh**^{H6946} chép trong câu 1 trên, đó là chữ קֶדֶשׁ - Kadesh, số 6946 ra từ chữ קָדַשׁ - qadesh, số 6945 và chữ קֶדָשׁ - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi người ta thờ lạy mọi thứ thần, từ thánh sạch, đến hoạt động đồng tính dâm dục,*

Ca-đe thuộc về đồng vắng Sin, địa danh này nằm cách núi Hô-rếp khoảng 265 Kilomet về phía Tây-Nam.

Chữ **Su-rơ - Shur**^{H7793} chép trong câu 1 trên, đó là chữ שׁוּר - Shur, số 7793 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bức tường, vùng đất bị rào lại, bị phá sản, bị khánh kiệt, sự di chuyển, sự mơ hồ, không đáng tin cậy;*

Xứ Su-rơ là địa danh thuộc về phía Đông-Bắc biên giới của xứ Ê-díp-tô và tên Su-rơ nói về các vách thành của người Ê-díp-tô, đã xây dựng để bảo vệ biên giới của mình trước các dân tộc sống ở phía bắc của họ.

Nếu nhìn trên bản đồ địa lý, thì nơi Áp-ra-ham đã dời từ Mam-rê đến Ghê-ra để định cư đó, không phải là một nơi nằm giữa hai xứ Ca-đe và Su-rơ, mà là một vùng đất cách biệt hoàn toàn với hai xứ Ca-đe và Su-rơ. Vì Ca-đe nằm về phía Tây-Nam của xứ Mam-rê, cách chừng 100 Kilomet. Xứ Ghê-ra này thuộc địa phận do vua A-bi-mê-léc cai trị, là một xứ giàu có, vì là một thành nằm giữa những con sông chảy xuống từ vùng núi ở phía Đông, thuộc về xứ Bê-e-sê-ba và các con sông này tạo nên một vùng đất bằng và rộng, thuận lợi cho trồng trọt và chăn thả các loài súc vật. Thành Ghê-ra này nằm ở phía Tây Nam của xứ Mam-rê và phía Tây, cách biển Chết khoảng 95 Kilomet và cách biển Địa-trung-hải chừng 30 Kilomet.

Nếu nói theo cách của loài người xác thịt, thì quyết định của Áp-ra-ham dời khỏi Mam-rê để đến xứ Ghê-ra, một xứ rất tốt cho sự trồng trọt và sự chăn thả súc vật đó, là một sự toan tính khôn ngoan theo xác thịt.

Thế nhưng Lời Đức Chúa Trời đã chép, không theo cách nhìn của loài người trên bản đồ địa lý, nhưng theo ý của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì Áp-ra-ham đã rời khỏi Mam-rê, tức là rời khỏi cánh đồng chăn thả súc

vật, là nơi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hiện ra với người và lập giao ước với người và với dòng dõi hậu lai của người, mà Kinh-Thánh chép người Hê-bơ-rơ làm nghề chăn chiên, và như vậy Mam-rê chính là nơi tốt lành cho cuộc sống của Áp-ra-ham, nên Đức Giê-Hô-Va đã hiện đến cùng người để ban phước cho người và lập giao ước với người, điều đó là bằng chứng về sự đẹp ý Đức Chúa Trời.

Lời Chúa cũng chép rằng: **Áp-ra-ham từ đó đi đến miền Nam, kiều ngụ tại Ghê-ra, ở về giữa khoảng Ca-đe và Su-rơ.** (Sáng thế ký 20:1).

Nói theo Lễ thật của Lời Chúa về sự rời khỏi đó là: *Áp-ra-ham đã rời khỏi nơi cánh đồng chăn thả súc vật, nơi có những cánh rừng với những cây sồi to, khỏe, chắc chắn và quý giá, để đến kiều ngụ tại một nơi mà theo tên gọi có nghĩa là “bị kéo lê ra khỏi...”, là một lĩnh vực nằm giữa những sự thờ lạy thần tượng của sự dâm dục, ô-ước (ca-đe) và những sự toan tính mờ hồ, không đáng tin cậy, sự sợ hãi và sự bị huỷ diệt (Su-rơ).*

Chúng ta đang nói về tình trạng thuộc linh của Áp-ra-ham lúc người vừa được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập giao ước với người và với dòng dõi của người và cũng được Đức Giê-Hô-Va thăm viếng và phán hứa với người về việc Sa-ra sẽ sanh một con trai cho người và được Đức Giê-Hô-Va đặt tên là Y-sác, nhưng cũng trong thời gian đó, Áp-ra-ham đã nhìn thấy sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với thành Sô-đôm, là nơi có Lót, cháu của Áp-ra-ham ở. Kinh-Thánh không chép gì về lý do Áp-ra-ham rời khỏi Mam-rê, nhưng chúng ta có thể hiểu rằng, ngoài Áp-ra-ham, là người được nghe Đức Giê-Hô-Va phán về tội ác của hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ ra, thì không có ai biết lý do nào khiến hai thành đó bị huỷ diệt. Chắc chắn Áp-ra-ham đã sợ hãi về điều người đã thấy, nên người đã quyết định rời khỏi xứ Mam-rê, để đến nơi thuộc về vua A-bi-mê-léc cai trị. Mặc dù chẳng đường từ Mam-rê tới Ghê-ra không chạm tới một chút nào về đất của xứ Ca-đe và xứ Su-rơ, nhưng ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va thì tâm linh của Áp-ra-ham đã vì sự lo sợ và sự toan tính của xác thịt mình trước tai hoạ mà Đức Giê-Hô-Va giáng xuống thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, khi mà người được biết rằng, một năm tới, mình sẽ được một con trai, mà quên lời Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng: **Trong độ một năm nữa, Ta sẽ trở lại đây với người không sai, và chừng đó, Sa-ra, vợ người, sẽ có một con trai.** (Sáng thế ký 18:10)

Rõ ràng rằng, Đức Giê-Hô-Va không hề muốn Áp-ra-ham ra khỏi nơi mà Ngài đã hiện ra với người, hay nói theo Lễ thật rằng, khi chúng ta được nhận những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, nghĩa là tại thời điểm nào mà chúng ta đã nhận được các ơn của Đức Thánh-Linh, thì chúng ta phải duy trì tình trạng đó, vì tại thời điểm đó, không phải là không gian hay là thời gian thuộc về loài người xác thịt, nhưng là thuộc về tình trạng thuộc linh của chúng ta khi đó là thích hợp, là đẹp ý Chúa, nên Đức Thánh-Linh mới thăm viếng và ban ơn cho chúng ta và nếu Đức Thánh-Linh không mạng lệnh cho chúng ta phải thay đổi, phải thay thế, hay là phải sửa đổi điều gì trong việc chúng ta sống theo, noi theo các mạng lệnh, hay là làm theo các tiêu chuẩn của Ngài, thì chúng ta không được tự ý thay đổi, hay là di chuyển hoặc làm bất kỳ công việc gì, khác với tín chất thuộc linh mà chúng ta đã được Đức Thánh-Linh thăm viếng.

Trong hoàn cảnh của Áp-ra-ham, chúng ta không nói về thuộc thể, nhưng nói về tình trạng thuộc linh của Áp-ra-ham lúc đó, vì điều chi đã xảy ra với Áp-ra-ham, thì cũng sẽ xảy ra với hết thảy những người được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham (trong thuộc linh), thì Lời Chúa đã chép về việc này đã tỏ ra đường lối của Áp-ra-ham đã không đúng theo ý muốn của Đức Giê-Hô-Va, vì người đã toan tính theo ý muốn của xác thịt mình, mà bỏ qua Lời của Đức Chúa Trời về việc Y-sác, cùng dòng dõi sẽ ra từ Y-sác đó, không còn là thuộc về Áp-ra-ham, nhưng thuộc về Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta không phán xét Áp-ra-ham, vì người là tổ phụ của đức tin, nhưng chúng ta đang noi theo sự dạy dỗ của Đức Thánh-Linh về những sự đã chép về Áp-ra-ham, để nhận biết sự dạy dỗ của Ngài, hầu cho chúng ta sẽ tránh được những sự sai lầm do những sự toan tính của xác thịt gây ra.

Chẳng đường mà Áp-ra-ham đã đi đó, là đường lối của người đã nằm giữa hai tính chất của Ca-đe và Su-rơ, nghĩa là chịu sự ảnh hưởng giữa tính chất của *nơi người ta thờ lạy mọi thứ thần, từ trong sạch cho đến hoạt động đồng tính dâm dục* (ý nghĩa của chữ **Ca-đe**) và *bức tường, vùng đất bị rào lại, bị phá sản, bị khánh kiệt, sự di chuyển, sự mờ hồ, không đáng tin cậy* (ý nghĩa của chữ **Su-rơ**).

Sáng thế ký 20:1: Áp-ra-ham từ đó đi đến miền Nam, kiều ngụ tại Ghê-ra, ở về giữa khoảng Ca-đe và Su-rơ.

Chữ **giữa khoảng - between**^{H996} chép trong câu 1 trên, đó là chữ בֵּין - bēyn, số 996 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ở giữa, trong vùng ảnh hưởng của hai bên, hoặc bên này, hoặc bên kia, một trong hai;*

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se rằng:

Phục truyền luật lệ ký 5:30-33: **Hãy đi nói cùng dân sự rằng: Khá trở về trại mình; còn người, hãy ở lại đây với Ta, Ta sẽ truyền các điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà người sẽ dạy lại cho, để chúng nó làm theo các điều đó trong xứ Ta sẽ ban cho họ nhận lấy. Vậy, các người khá cẩn thận làm theo, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn các người; chớ xây qua bên hữu, hoặc qua bên tả. Các người khá đi theo trọn đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã chỉ cho, để các người được sống, hưởng phước, và ở lâu dài trong xứ mà mình sẽ nhận được.**

Bây giờ chúng ta hãy xem sự toan tính của Áp-ra-ham trước khi người vào sống trong xứ Ghê-ra.

Sáng thế ký 20:1-13: **Áp-ra-ham từ đó đi đến miền Nam, kiều ngụ tại Ghê-ra, ở về giữa khoảng Ca-đe và Su-rơ. Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình rằng: Nó là em gái tôi. A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra sai người bắt Sa-ra. Nhưng trong cơn chiêm bao ban đêm, Đức Chúa Trời hiện đến cùng vua A-bi-mê-léc mà phán rằng: Này, người sẽ chết bởi cố người đàn bà mà người đã bắt đến; vì nàng có chồng rồi. Vả, vua A-bi-mê-léc chưa đến gần người đó, nên thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa há sẽ hủy diệt cả một dân công bình chẳng? Người đó há chẳng nói với tôi rằng: ấy là em gái tôi chẳng? và chính người nữ há chẳng nói rằng: ấy là anh tôi sao? Tôi làm sự này bởi lòng ngay thẳng và tay thanh khiết của tôi. Trong cơn chiêm bao, Đức Chúa Trời phán nữa rằng: Ta cũng biết người vì lòng ngay thẳng mà làm điều đó; bởi cố ấy, Ta mới ngăn trở người phạm tội cùng Ta, và không cho động đến người đó. Bây giờ, hãy giao đàn bà đó lại cho chồng nó, vì chồng nó là một đáng tiên tri, sẽ cầu nguyện cho người, thì người mới được sống. Còn như không giao lại, thì phải biết rằng người và hết thủy ai thuộc về người quả hẳn sẽ chết. Vua A-bi-mê-léc dậy sớm, đòi các tôi tớ mình đến, thuật lại hết mọi lời, thì họ lấy làm kinh ngạc. Rồi, A-bi-mê-léc đòi Áp-ra-ham mà nói rằng: Người đã làm gì cho ta vậy? Ta có làm điều chi mất lòng chẳng mà người làm cho ta và cả nước phải bị một việc phạm tội lớn dường này? Đối cùng ta, người đã làm những việc không nên làm đó. Vua A-bi-mê-léc lại nói cùng Áp-ra-ham rằng: Người có ý gì mà làm như vậy? Áp-ra-ham đáp: Tôi tự nghĩ rằng: Trong xứ này thật không có ai kính sợ Đức Chúa Trời, thì họ sẽ vì cố vợ tôi mà giết tôi chẳng. Nhưng nó cũng thật là em gái tôi, em một cha khác mẹ; và tôi cưới nó làm vợ. Khi Đức Chúa Trời làm cho tôi lưu lạc xa nhà cha, thì tôi có nói với nàng rằng: Này là ơn của người sẽ làm cho ta: Hễ chỗ nào chúng ta sẽ đi đến, hãy nói về ta: Ấy là anh tôi.**

Tự Áp-ra-ham nhận biết mối nguy hiểm đối với mạng sống của mình, khi người dẫn vợ mình, là Sa-ra vào kiều ngụ trong xứ Ghê-ra, nhưng người đã quên rằng, mình không còn thuộc về chính mình nữa, nhưng thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và chính Đức Giê-Hô-Va đã đổi tên cho người và cho Sa-rai, vợ người thành Áp-ra-ham và Sa-ra. Áp-ra-ham đã quên rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng (Sáng thế ký 17:1), nghĩa là Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Áp-ra-ham rằng, Ngài có quyền phép để bảo vệ người.

Chữ **Đức Chúa Trời toàn năng** - the Almighty^{H7706} **God**^{H410} chép trong câu 1 trên, đó là chữ **שׁוֹמֵר** - **Shadday**, số 7706 ra từ chữ **שָׁדַד** - **shadad**, số 7703 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Đấng toàn năng, Đấng có quyền năng tối cao, Đấng có quyền thế lớn nhất; Đấng sẽ đối xử cách mãnh liệt với mọi quyền lực nào chống lại mình; Đấng có quyền huỷ phá, tàn phá, huỷ diệt, làm mất hiệu lực, làm cho hoang vu, làm cho tiêu tan, chiếm đoạt, cướp đoạt hết thủy mọi sự đối với mọi quyền lực nào chống lại Ngài.**

Áp-ra-ham cũng như hết thủy những người được Lời Chúa gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham, đều vấp phạm về việc người ta không nhận biết mình, cùng hết thủy mọi sự thuộc về sự sống mình, từ thân thể đến linh hồn mình, đều thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì thế cho nên người ta chỉ chú ý đến thuộc về xác thịt mình, sống cho cái tôi của xác thịt mình, thay vì sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Áp-ra-ham đã quên rằng, từ khi Đức Giê-Hô-Va đã lập giao ước với mình, thì điều đó có nghĩa là Áp-ra-ham không còn thuộc về chính mình nữa, nhưng thuộc về Đức Giê-Hô-Va và như vậy, bất luận điều gì mà Áp-ra-ham muốn thay đổi trong cuộc sống của mình, thì Áp-ra-ham cần phải cầu hỏi Đức Giê-Hô-Va và nhờ cậy Đức Giê-Hô-Va. Nhưng Áp-ra-ham đã không nhận biết Lễ thật này, vì Áp-ra-ham là người đầu tiên và trước nhất trong những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn lập giao ước với, cùng lập giao ước với được hậu lai của mình, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã theo dõi hết thủy mọi sự sẽ xảy đến với Áp-ra-ham và chính Đức Giê-Hô-Va đã kiểm soát hết thủy mọi sự đó và chính Ngài đã tỏ cho Môi-se, là dòng dõi của Áp-ra-ham

biết những sự đó và chép xuống để dạy dỗ dòng dõi của Áp-ra-ham, vì Áp-ra-ham và dòng dõi của người đều thuộc về Ngài và ở trong kế hoạch của Ngài.

Đức Giê-Hô-Va đã can thiệp vào sự cố do Áp-ra-ham gây ra, đó là Ngài đã ngăn cản vua A-bi-mê-léc về việc người bắt Sa-ra, vợ của Áp-ra-ham, để làm vợ mình: **Trong cơn chiêm bao, Đức Chúa Trời phán nữa rằng: Ta cũng biết người vì lòng ngay thẳng mà làm điều đó; bởi cố ấy, Ta mới ngăn trở người phạm tội cùng Ta, và không cho động đến người đó. Bây giờ, hãy giao đàn bà đó lại cho chồng nó, vì chồng nó là một đấng tiên tri, sẽ cầu nguyện cho người, thì người mới được sống. Còn như không giao lại, thì phải biết rằng người và hết thủy ai thuộc về người quả hẳn sẽ chết.** (Sáng thế ký 20:6-7)

Chữ tiên tri - prophet^{H5030} chép trong câu 7 trên, đó là chữ נָבִיא - nabiyy, số 5030 ra từ chữ נָבָא - naba, số 5012 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người phát ngôn (đại diện Đức Chúa Trời); người nói lời tiên tri, tiên tri, người nói những lời dưới sự ảnh hưởng của Đức Thánh-Linh;*

Áp-ra-ham đã không biết mình là tiên tri, vì Đức Giê-Hô-Va đã không nói với người điều này và Đức Giê-Hô-Va cũng không tỏ cho người biết khả năng này, vì Áp-ra-ham chưa thật sự kinh nghiệm được quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trên cuộc sống của mình, nhưng qua Lời Chúa phán với vua A-bi-mê-léc, mà những sự đó sẽ được tỏ cho dòng dõi hậu lai của Áp-ra-ham được biết rằng, khi tâm linh của người tin Chúa được tái sanh, thì trong quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tâm linh người đó sẽ nói tiên tri, cùng thi hành các thứ ơn thuộc về Nước Đức Chúa Trời.

Giô-ên 2:23-32: **Hỡi con cái Si-ôn, các người hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người! Vì Ngài ban mưa phải thời cho các người về mùa dầm, và xuống mưa dồi dào về mùa dầm và mùa cuối cho các người nơi thán gđ đầu tiên. Những sân sẽ đầy lúa mì, những thùng tràn rượu mới và dầu. Ta sẽ đền bù cho các người về mấy năm đã bị cắn phá bởi cào cào, sâu lột vỏ, sâu keo, và châu chấu, là đạo binh lớn mà Ta đã sai đến giữa các người. Các người sẽ đủ ăn và được no nê. Các người sẽ ngợi khen Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là Đấng đã xử với các người cách lạ lùng. Rồi dân Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Các người sẽ biết rằng Ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, và chẳng có ai khác; dân Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, Ta cũng đổ Thần của Ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bây giờ ai cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo Lời Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.**

Qua Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với vua A-bi-mê-léc mà chúng ta biết rằng, bất luận một người nào đã tin Chúa, mà nhận được giao ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì mặc nhiên người ấy sẽ được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và sẽ được làm kẻ đồng kế tự với Đấng Christ và được hầu việc Ngài trong Nước Đức Chúa Trời và như vậy, tâm linh đã được tái sanh của người ấy có thể thi hành các chức vụ mà người ấy được phép làm, như Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng: **Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, Ta cũng đổ Thần Ta lên.** (Giô-ên 2:29)

Trở lại với Áp-ra-ham, khi người trả lời câu hỏi của vua A-bi-mê-léc.

Sáng thế ký 20:9-12: **Rồi, A-bi-mê-léc đòi Áp-ra-ham mà nói rằng: Người đã làm gì cho ta vậy? Ta có làm điều chi mất lòng chẳng mà người làm cho ta và cả nước phải bị một việc phạm tội lớn dường này? Đối cùng ta, người đã làm những việc không nên làm đó. Vua A-bi-mê-léc lại nói cùng Áp-ra-ham rằng: Người có ý gì mà làm như vậy? Áp-ra-ham đáp: Tôi tự nghĩ rằng: Trong xứ này thật không có ai kính sợ Đức Chúa Trời, thì họ sẽ vì cố vợ tôi mà giết tôi chẳng. Nhưng nó cũng thật là em gái tôi, em một cha khác mẹ; và tôi cưới nó làm vợ. Khi Đức Chúa Trời làm cho tôi lưu lạc xa nhà cha, thì tôi có nói với nàng rằng: Đây là ơn của người sẽ làm cho ta: Hễ chỗ nào chúng ta sẽ đi đến, hãy nói về ta: Ấy là anh tôi.**

Theo cách hiểu của xác thịt, Áp-ra-ham tự mình biết trong xứ Ghê-ra không có người nào kính sợ Đức Chúa Trời, thì người ta có thể giết người để cướp vợ mình chẳng, nên người đã bàn luận với vợ mình về việc nói sai

sự thật về mối quan hệ của mình, hầu cho mạng sống của mình khỏi bị giết!

Theo ý nghĩa thuộc linh, Áp-ra-ham đã quên Lời Đức Giê-Hô-Va phán với người rằng: **“Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn.”** (Sáng thế ký 17:1)

Chữ **làm một người trọn vẹn - be thou perfect**^{H8549} chép trong Sáng thế ký 17 câu 1 trên, đó là chữ תָּמִיִם - **tamiym**, số 8549 ra từ chữ תָּמִם - **tamam**, số 8552 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tình trạng tâm linh trọn vẹn, hoàn toàn, nguyên chất, lành mạnh, không bị hư hỏng, không suy yếu, không tì vết, không có tội lỗi; ngay thẳng, chính trực, chân thật, hoàn hảo, thanh sạch, hoàn thành nhiệm vụ;**

Để bảo vệ sự sống của xác thịt mình, Áp-ra-ham đã nói dối và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước những sự mà người ta sẽ làm, vì Ngài là Đấng toàn năng, Ngài biết sự cuối cùng từ lúc ban đầu của mọi sự, chính vì thế mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Áp-ram trong sự hiện thấy, khi người được chín mươi chín tuổi, là thời kỳ mà người ta bắt đầu toan tính với những sự lo lắng cho sự sống của xác thịt mình, ấy là để cảnh báo cho Áp-ram biết sự bất toàn cùng yếu đuối của xác thịt người ta có thể giết chết sự sống của linh hồn mình, nếu người ta không đi ở trước Đức Chúa Trời làm một người trọn vẹn.

Nếu xét theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì sự nói dối của Áp-ra-ham đã tỏ ra rằng, tâm linh của người chưa tỉnh thức trước mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã với người rằng: **người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn.** Việc Áp-ra-ham nói dối đó là sự không trọn vẹn, và đó là vì cố người đã đi vào xứ của những sự không trọn vẹn và quyền lực của sự tối tăm đã trực tiếp hành động trên tâm trí của người, khiến người sợ hãi cho mạng sống của xác thịt mình, mà vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va mà quên rằng, Đức Giê-Hô-Va là Đức Chúa Trời toàn năng, Ngài có thể huỷ phá hết thảy mọi quyền lực nào dấy lên nghịch lại Ngài, mà Áp-ra-ham cùng dòng dõi của người là thuộc về Đức Giê-Hô-Va.

Điều đã xảy đến với Áp-ra-ham cũng sẽ xảy đến với hết thảy những người nào được xưng là dòng dõi của Áp-ra-ham, vì Lời Chúa đã chép rằng: **“Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin.”** (Ga-la-ti 3:22)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không hề có sự tây vị, vì Ngài đã biết trước mọi sự nên đã Ngài đã hiện ra trong cơn chiêm bao để ngăn trở A-bi-mê-léc vua của Ghê-ra và cũng qua chiêm bao mà vua A-bi-mê-léc nhận biết Đức Chúa Trời và qua sự kể lại của A-bi-mê-léc mà quần thần của người và chính Áp-ra-ham được biết Đức Chúa Trời đã can thiệp vào ý định của A-bi-mê-léc, để giải cứu Sa-ra cũng như giải cứu vua A-bi-mê-léc khỏi sự phạm tội và chính Áp-ra-ham cũng qua việc này mà nhận biết sự toàn năng của Đức Giê-Hô-Va.

Áp-ra-ham đã bào chữa cho lỗi của mình về lý do khiến người phải nói dối về mối quan hệ của mình:

Sáng thế ký 20:12: Nhưng nó cũng thật là em gái tôi, em một cha khác mẹ; và tôi cưới nó làm vợ.

Bản King James version chép: ¹²And yet ^{H1571}indeed ^{H546}she is my sister ^{H269}; she is the daughter ^{H1323}of my father ^{H1}, but not the daughter ^{H1323}of my mother ^{H517}; and she became ^{H1961}my wife ^{H802}.

Trong thời kỳ ban đầu, khi loài người chưa sanh sản thêm nhiều, chưa đầy dẫy đất, thì người ta chưa có luật bắt buộc về hôn nhân, nên những người thuộc về mối quan hệ cùng cha nhưng không cùng mẹ vẫn có thể kết hôn với nhau và Áp-ra-ham đã viện dẫn lý do đó để nói rằng, Sa-ra cũng là vợ và cũng là em gái cùng cha, khác mẹ của mình và như vậy, người muốn bào chữa cho mình rằng, mình đã không thật sự nói dối!

Trong hết thảy những sự lý luận bao biện đó, đều không đẹp lòng Đức Giê-Hô-Va, vì Áp-ra-ham đã không tin rằng Đức Giê-Hô-Va có thể bảo vệ người khỏi những người nào tham muốn Sa-ra mà toan giết người và trong mối quan hệ thì hôn nhân là mối quan hệ hiệp lại thành một thân, còn quan hệ anh chị em thì không thể thành một thân và như vậy, sự tự biện hộ của Áp-ra-ham là không thuyết phục. Điều này đã được chép xuống để hết thảy những người được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham, phải nhận biết phần trách nhiệm của mình, là phải **đi ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm một người trọn vẹn.** Nghĩa là tâm linh của người tin Chúa phải luôn tỉnh thức trước sự yếu đuối, bất toàn và hay chết của xác thịt mình, nhưng phải là: **tình trạng tâm linh trọn vẹn, hoàn toàn, nguyên chất, lành mạnh, không bị hư hỏng, không suy yếu, không tì vết, không có tội lỗi; ngay thẳng, chính trực, chân thật, hoàn hảo, thanh sạch, hoàn thành nhiệm vụ;**

Trong ý nghĩa thuộc linh, Kinh-Thánh chép **A-bi-mê-léc là vua của Ghê-ra**, nghĩa là kẻ cai trị xứ Ghê-ra, mà Ghê-ra trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một nơi để ở, sự lôi kéo, sự bị kéo lê, sự bị kéo ra, sự nhai lại, sự nghiền ngẫm những sự đã qua, sự trông chừng, sự lắc lư nghiêng ngả, sự phá hoại, sự phá huỷ;**

Một sự thật mà rất ít người tin Chúa để ý đến, đó là quyền lực của ma quỷ hành động trong sự tối tăm luôn ngày đêm rình mò mọi người tin Chúa, để giăng bẫy huỷ diệt sự sống của những người tin Chúa thông qua việc lừa dối, cám dỗ và lôi kéo người ấy ra khỏi sự hiểu biết về Đức Chúa Trời toàn năng.

Ngay từ lúc ban đầu, khi Sa-tan nghe được mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam rằng: **“Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.”** (Sáng thế ký 2:16-17), thì hắn đã ẩn mình trong thân hình con rắn để đến gần Ê-va, vợ của A-đam, để tìm cơ hội lừa dối, khiến người sa vào bẫy của sự chết. Sa-tan đã lôi kéo Ê-va xa khỏi Lời của Đức Chúa Trời, nhưng nhìn chăm vào trái của cây biết điều thiện và điều ác thông qua việc xuyên tạc Lời mà Đức Chúa Trời đã phán với A-đam, nhưng lại nói đến khả năng của trái cây biết điều thiện và điều ác, để kích thích sự nghi ngờ và sự tò mò về khả năng của trái cây đó. Vì không tỉnh thức trước mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên Ê-va sa vào bẫy của ma quỷ, là hái trái của cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn rồi người cũng đưa trái đó cho chồng mình, là A-đam ăn nữa.

Cũng một chiêu thức đó, khi Sa-tan nghe Đức Giê-Hô-Va phán trực tiếp qua ba người đã ghé trại của Áp-ra-ham mà biết điều Đức Giê-Hô-Va sẽ làm cho Áp-ra-ham và cho Sa-ra, cùng việc Đức Giê-Hô-Va sẽ làm với Y-sác, con trai sẽ được sanh ra của Áp-ra-ham, thì Sa-tan cũng tiếp tục thi hành sự gian ác của nó để huỷ diệt dòng dõi của Áp-ra-ham.

Trong thực tế, chúng ta không thấy một lý do nào khiến cho Áp-ra-ham phải rời khỏi Mam-rê, là nơi người đã được Đức Giê-Hô-Va thăm viếng, mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Áp-ra-ham và cả Sa-ra cũng được nghe trực tiếp lời hứa của Đức Giê-Hô-Va rằng: **Trong độ một năm nữa, Ta sẽ trở lại đây với người không sai, và chừng đó, Sa-ra, vợ người, sẽ có một con trai.** (Sáng thế ký 18:10).

Điều gì khiến Áp-ra-ham phải rời khỏi Mam-rê, mà địa danh Mam-rê trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **“vùng đất chặn thả súc vật”** và địa danh Mam-rê này nổi tiếng bởi những rừng cây Sồi cao lớn và mạnh.

Sa-tan biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ huỷ diệt thành Sô-đôm vì cố tội ác mà nó đã khiến cho những người sống tại nơi đó phạm theo bốn tánh gian ác của nó và Sa-tan cũng biết Áp-ra-ham đã lo lắng cho sự sống của Lót, là cháu của người, đang sống tại thành Sô-đôm, nên khi Đức Giê-Hô-Va huỷ diệt thành Sô-đôm, Áp-ra-ham đã dậy sớm, đi đến nơi mà người đã đứng chầu Đức Giê-hô-va, ngó về hướng Sô-đôm và Gô-mô-rơ, cùng khắp xứ ở đồng bằng, thì thấy từ dưới đất bay lên một luồng khói, như khói của một lò lửa lớn. (Sáng thế ký 19:27-28) thì Sa-tan đã hành động lôi kéo tâm trí người rời khỏi Mam-rê, để đi đến xứ Ghê-ra, nghĩa là Sa-tan đã lôi kéo Áp-ra-ham ra khỏi nơi mà người đã nhận được lời hứa của Đức Giê-Hô-Va về sự Sa-ra sẽ sanh Y-sác cho Áp-ra-ham tại nơi đó, như Lời Chúa đã chép (Sáng thế ký 18:10).

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, ma quỷ vẫn tiếp tục sử dụng sự lừa dối để lôi kéo những người được gọi là **dòng dõi của Áp-ra-ham** ra khỏi nơi (hoặc thuộc thể, hoặc thuộc linh) mà họ đã nhận được phước hạnh của Đức Thánh-Linh.

Làm thế nào để chúng ta nhận biết được nơi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn mình tiếp tục sống, tiếp tục ở để hầu việc Ngài?

Thi-Thiên 37:1-9: Chớ phiền lòng vì kẻ làm dữ, cũng đừng ghen tị kẻ tập tành sự gian ác. Vì chẳng bao lâu chúng nó sẽ bị phát như cỏ, và phải héo như cỏ tươi xanh. Hãy tin cậy Đức Giê-hô-va, và làm điều lành; Khá ở trong xứ, và nuôi mình bằng sự thành tín của Ngài. Cũng hãy khoái lạc nơi Đức Giê-hô-va, thì Ngài sẽ ban cho người điều lòng mình ao ước. Hãy phó thác đường lối mình cho Đức Giê-hô-va, và nhờ cậy nơi Ngài, thì Ngài sẽ làm thành việc ấy. Ngài sẽ khiến công bình người lộ ra như ánh sáng, và tỏ ra lý do đoán người như chánh ngọc. Hãy yên tịnh trước mặt Đức Giê-hô-va, và chờ đợi Ngài. Chớ phiền lòng vì kẻ được may mắn trong con đường mình, hoặc vì kẻ người làm thành những mưu ác. Hãy dẹp sự giận, và bỏ sự giận hờn; Chớ phiền lòng, vì điều đó chỉ gây ra việc ác. Vì những kẻ làm ác sẽ bị diệt; Còn kẻ nào trông đợi Đức Giê-hô-va sẽ được đất làm cơ nghiệp.

Bản King James version chép: ¹Fret^{H2734} not thyself because of evildoers^{H7489}, neither^{H408} be thou envious^{H7065} against the workers^{H6213} of iniquity^{H5766}. ²For they shall soon^{H4120} be cut^{H5243} down^{H5243} like the grass^{H2682}, and wither^{H5034} as the green^{H3418} herb^{H1877}. ³Trust^{H982} in the LORD^{H3068}, and do^{H6213} good^{H2896}; so shalt thou dwell^{H7931} in the land^{H776}, and verily^{H530} thou shalt be fed^{H7462}. ⁴Delight^{H6026} thyself also in the LORD^{H3068}; and he shall give^{H5414} thee the desires^{H4862} of thine heart^{H3820}. ⁵Commit^{H1556} thy way^{H1870} unto the LORD^{H3068}; trust^{H982} also in him; and he shall bring^{H6213} it to pass^{H6213}. ⁶And he shall bring^{H3318} forth^{H3318} thy

righteousness^{H6664} as the light^{H216}, and thy judgment^{H4941} as the noonday^{H6672}. ⁷ Rest^{H1826} in the LORD^{H3068}, and wait^{H2342} patiently^{H2342} for him: fret^{H2734} not thyself because of him who prospereth^{H6743} in his way^{H1870}, because of the man^{H376} who bringeth^{H6213} wicked^{H4209} devices^{H4209} to pass^{H6213}. ⁸ Cease^{H7503} from anger^{H639}, and forsake^{H5800} wrath^{H2534}: fret^{H2734} not thyself in any wise to do evil^{H7489}. ⁹ For evildoers^{H7489} shall be cut^{H3772} off: but those that wait^{H6960} upon the LORD^{H3068}, they shall inherit^{H3423} the earth^{H776}.

Đức Thánh-Linh đã cảm động vua Đa-vít viết Thi-Thiên 37 này, vì chính vua Đa-vít đã kinh nghiệm được sự thành tín của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trên cuộc đời của mình và người muốn tuyển dân của Đức Chúa Trời phải biết nhờ cậy nơi Đức Giê-Hô-Va để được chính Đức Giê-Hô-Va nuôi mình.

Câu 3 trên chép: **Hãy tin cậy Đức Giê-hô-va, và làm điều lành; Khá ở trong xứ, và nuôi mình bằng sự thành tín của Ngài.**

Bản King James version chép: ³ Trust^{H982} in the LORD^{H3068}, and do^{H6213} good^{H2896}; so shalt thou dwell^{H7931} in the land^{H776}, and verily^{H530} thou shalt be fed^{H7462}.

Nguyên văn câu 3 này là: **Hãy tin cậy Đức Giê-Hô-Va, và làm điều lành, như vậy người sẽ sống ở trong xứ và quả thật, người sẽ được nuôi bằng sự thành tín của Đức Giê-Hô-Va.**

Chữ **tin cậy** - Trust^{H982} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **בָּטַח** - **batach**, số 0982 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự tin một cách chắc chắn, một cách thuyết phục, sự tín nhiệm, sự giao phó uỷ thác cho;**

Chữ **làm - do** ^{H6213} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **עָשָׂה** - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm nhiệm vụ, thi hành nhiệm vụ, hoàn thành công việc được giao, thực hiện, đạt tới mục đích, sự làm việc, sự sắp đặt, tạo ra sản phẩm, sự sửa soạn, sự sắm sửa, sự chuẩn bị cho công việc, sự giành được, đạt được;**

Chữ **điều lành** - good^{H2896} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **טוֹב** - **towb**, số 2896 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tốt, hay, tuyệt, dễ thương, tử tế, rộng lượng, thương người, tin cậy được, khiến cho được vui vẻ, có ích lợi, được ưa chuộng, được yêu mến, đúng đắn, ngay thẳng, khiến cho hân hoan, vui mừng;**

Chữ **nuôi** - fed^{H7462} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **רָאָה** - **ra'ah**, số 7462 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **được chăn thả tại nơi đồng cỏ, được trông nom, được chăm sóc, được gìn giữ, được nuôi, được ăn, được kết hợp với người chăn giữ mình, được làm bạn với người chăn giữ mình, được trở nên người chăn bầy;**

Chữ **thành tín** - verily^{H530} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **אֱמוּנָה** - **'emuwnah**, số 0530 ra từ chữ **אֱמוּנָה** - **'emuwn**, số 0529 ra từ chữ **אָמֵן** - **'aman**, số 0539 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lòng trung thành, sự bền vững, sự vững chắc, sự đáng tin cậy, tính trung thực, tính kiên định, tính chắc chắn, tính chín chắn, tính chính xác, tính ổn định, sự củng cố, sự làm cho được vững chắc, sự xác nhận, sự chứng thực, sự thiết lập, sự thành lập, sự xác minh, sự thẩm tra, sự nuôi dưỡng, sự trông nom, sự bảo vệ, sự rõ ràng không nghi ngờ, sự tiếp tục tồn tại, sự bảo đảm, sự tin tưởng;**

Khi Đức Giê-Hô-Va đã phán bất luận điều gì, thì Ngài sẽ làm thành điều Ngài đã phán, vì Ngài là Đấng toàn năng, chỉ yêu cầu những người nào đã được nghe mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì người ấy phải ở nguyên vị trí của mình, hoặc nơi mình đang sống, đang ở, đang cư ngụ, đang kế tự, đang làm công việc, đang giữ chức vụ, đang thi hành bất luận công việc gì, cho ai, ở đâu, như thế nào.... và nếu mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va không kêu gọi người ấy phải làm điều gì khác, không phán bảo người ấy phải thay đổi điều gì, thì người ấy hãy tiếp tục ở tại nơi mình đã được nghe mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, người ấy cứ làm công việc mình đã được giao đó, ở tại nơi đó, tiếp tục làm công việc mình đang làm đó cách tốt lành. Như vậy, Đức Giê-Hô-Va sẽ bảo đảm những sự mà Ngài đã phán với người sẽ được ứng nghiệm, vì Ngài là Đấng thành tín.

Người tin Chúa phải tin quyết vào quyền phép toàn năng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và không được dời đổi bất kỳ điều gì mình đang làm khi nhận được mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, hay là nhận được lời tiên tri, hay là nhận được chiêm bao, mà Chúa đã phán với mình và chớ kể những điều đó với ai, vì khi Đức Giê-Hô-Va phán trong chiêm bao, thì chỉ có Chúa với người nhận được chiêm bao đó biết mà thôi, chớ ma quỷ không thể biết được những sự trong chiêm bao của người ta, nếu chiêm bao đó không bị tiết lộ.

Người tin Chúa không được nghi ngờ Lời mà Đức Chúa Trời đã phán với mình, nhưng phải chờ cho đến khi những sự đó được ứng nghiệm. Trong khi chờ đợi, chớ phiền lòng khi thấy kẻ ác được thịnh vượng trong những công việc ác của nó, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đang cai trị. Việc người tin Chúa phải làm, đó là **bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách của Ngài**, đừng nôn nóng trong khi chờ đợi, vì sự chờ đợi cũng là một cách

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng để thử lòng người ta, xem ai là người thật sự tin cậy nơi Danh Ngài.

Thi-Thiên 37:9: Vì những kẻ làm ác sẽ bị diệt; Còn kẻ nào trông đợi Đức Giê-hô-va sẽ được đất làm cơ nghiệp.

Bản King James version chép: ⁹For evildoers^{H7489} shall be cut^{H3772} off: but those that wait^{H6960} upon the LORD^{H3068}, they shall inherit^{H3423} the earth^{H776}.

Chữ **đất** - the earth^{H776} chép trong câu 9 trên, đó là chữ עֶרֶץ - 'erets, số 0776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ruộng đất, trái đất, quê hương, lãnh thổ, lãnh vực, địa hạt, dân tộc, thế gian, được bền vững, được vững lập*;

Chữ **cơ nghiệp** - inherit^{H3423} chép trong câu 9 trên, đó là chữ יָרַשׁ - yarash, số 3423 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được sở hữu, sự tước quyền sở hữu của ai đó, được chiếm hữu, được kế nghiệp, được chiếm giữ*;

Trọn nghĩa của cụm từ **được đất làm cơ nghiệp** mang ý nghĩa của sự tâm linh của người tin Chúa được phục hồi quyền kế tự Đức Chúa Trời, là quyền mà A-đam đã mất bởi sự người đã không vâng phục Lời Đức Chúa Trời. Quyền đó là điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người được quản trị muôn vật do tay Đức Chúa Trời dựng nên trên đất này, trong đó có thân thể xác thịt của loài người.

Như chúng ta đã biết xứ Ca-na-an đó là bóng về thân thể xác thịt của loài người, đã vì cố tội lỗi của A-đam mà bị sự rửa sả cai trị, nhưng hết thấy những người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, thì tội lỗi của xác thịt người ấy được bôi xóa, tâm linh người đó được tái sinh và sẽ được phục hồi quyền kế tự Đức Chúa Trời, khi người ấy đã bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách mà Đức Chúa Trời sẽ cho phép xảy đến trên hết thấy mọi người tin Chúa. Trong sự công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban thưởng cho những người nào thắng được những sự thử thách đó, đó là tâm linh người đó sẽ được phục hồi quyền kế tự Đức Chúa Trời và được vào trong Nước Đức Chúa Trời và được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Lu-ca 22:28-30: Còn như các ngươi, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách của Ta, nên Ta ban nước (the kingdom) cho các ngươi, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Sau khi Áp-ra-ham đã tỏ cho vua A-bi-mê-léc biết lý do tại sao người phải nói dối về mối quan hệ thật giữa mình với Sa-ra, vợ mình, thì bấy giờ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho vua A-bi-mê-léc chấp nhận gia đình của Áp-ra-ham được ở lại trong xứ Ghê-ra, cùng sự làm hòa giữa vua với Sa-ra và với Áp-ra-ham.

Sáng thế ký 20:14-18: Đoạn, vua A-bi-mê-léc đem chiên và bò, tôi trai cùng tớ gái cho Áp-ra-ham, và trả Sa-ra vợ người lại, mà phán rằng: Đây, xứ ta sẵn dành cho ngươi; ngươi thích đâu thì ở đó. Rồi vua phán cùng Sa-ra rằng: Đây, ta ban cho anh ngươi một ngàn miếng bạc; số tiền đó dùng cho ngươi như một bức màn che trước mắt về mọi việc đã xảy ra cùng ngươi; và mọi người đều sẽ cho ngươi là công bình. Áp-ra-ham cầu xin Đức Chúa Trời, thì Ngài chữa bệnh cho vua A-bi-mê-léc, vợ cùng các con đòi người; vậy, họ đều có con. Vả, lúc trước, vì vụ Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, nên Đức Giê-hô-va làm cho cả nhà vua A-bi-mê-léc đều son sẻ.

Chúng ta hãy trở lại với trường hợp của các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, mặc dù họ đã được Đức Chúa Jêsus cảnh báo về việc họ phải tỉnh thức mà cầu nguyện, để khỏi bị sa và sự cám dỗ, nhưng họ đều bỏ ngoài tai, và cho tự tin rằng, họ sẽ không bao giờ lìa bỏ Chúa.

Giăng 16:20-33: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, các ngươi sẽ khóc lóc, than vãn, còn người đời sẽ mừng rỡ; các ngươi sẽ ở trong sự lo buồn, nhưng sự lo buồn các ngươi sẽ đổi làm vui vẻ. Người đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình đến rồi; song khi đứa con đã lọt lòng, người không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng rằng mình đã sanh ra một người trong thế gian. Khác nào như các ngươi hiện ở trong cơn đau đớn, nhưng Ta sẽ lại thấy các ngươi, thì lòng các ngươi vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui mừng các ngươi được. Trong ngày đó, các ngươi không còn hỏi Ta về điều chi nữa. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, điều chi các ngươi sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ nhân Danh Ta mà ban cho các ngươi. Đến bây giờ, các ngươi chưa từng nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các ngươi sẽ được, hầu cho sự vui mừng các ngươi được trọn vẹn. Ta đã dùng ví dụ mà nói cho các ngươi mọi điều đó. Giờ đến, là khi Ta chẳng còn dùng ví dụ mà nói cùng các ngươi nữa, nhưng khi ấy Ta sẽ nói rõ

ràng về Cha cho các người. Trong ngày đó, các người sẽ nhân Danh Ta mà cầu xin, Ta chẳng nói rằng Ta vì các người sẽ cầu xin Cha đâu; vì chính Cha yêu thương các người, nhân các người đã yêu mến Ta, và tin rằng Ta từ nơi Cha mà đến. Ta ra từ Cha mà đến thế gian; nay Ta lại bỏ thế gian mà về cùng Cha. Các môn đồ thưa rằng: Bây giờ thầy phán rõ ràng, và không phán bằng lời ví dụ. Bây giờ chúng tôi biết thầy thông biết mọi điều, không cần phải có ai hỏi thầy; bởi đó nên chúng tôi tin thầy ra từ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ các người tin chẳng? Nay, giờ đến, đã đến rồi, là khi các người sẽ tản lạc, ai đi đường nấy, và để Ta lại một mình; nhưng Ta không ở một mình, vì Cha ở cùng Ta. Ta đã bảo các người những điều đó, hầu cho các người có lòng bình yên trong Ta. Các người sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, Ta đã thắng thế gian rồi!

Khi các môn đồ nói với Chúa Jêsus rằng, bây giờ họ đã tin Ngài ra từ Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Jêsus hỏi lại họ rằng: **Bây giờ các người tin chẳng?** Đức Chúa Jêsus đã hỏi họ câu đó, vì Ngài biết rằng, họ chưa thật sự tỉnh thức trước sự yếu đuối và hay chết của thân thể xác thịt mình, nên Ngài phán tiếp với họ rằng: **Nay, giờ đến, đã đến rồi, là khi các người sẽ tản lạc, ai đi đường nấy, và để Ta lại một mình; nhưng Ta không ở một mình, vì Cha ở cùng Ta.**

Chúng ta đã biết mình là dòng dõi của Áp-ra-ham và hễ điều gì mà Áp-ra-ham đã phải đối diện với và người đã phải trải qua, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng sẽ khiến cho dòng dõi của Áp-ra-ham phải trải qua, hầu cho không có một người nào có thể tự khoe về năng lực mình, khi noi theo hầu việc Chúa.

Mác 14:26-72: Khi đã hát thơ thánh rồi, Chúa và môn đồ đi ra đứng lên núi ô-li-ve. Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ rằng: Hết thầy các người sẽ gặp dịp vấp phạm; vì có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên, thì bầy chiên sẽ tan lạc. Nhưng khi Ta sống lại rồi, Ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các người. Phi-e-rơ thưa rằng: Dầu mọi người vấp phạm vì cơ thầy, nhưng tôi chẳng hề làm vậy. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, Ta nói cùng người, hôm nay, cũng trong đêm nay, trước khi gà gáy hai lượt, người sẽ chối Ta ba lần. Nhưng Phi-e-rơ lại thưa cách quả quyết hơn rằng: Dầu tôi phải chết cùng thầy, tôi cũng chẳng chối thầy đâu. Hết thầy các môn đồ khác cũng đều nói như vậy. Kế đó, đi đến một nơi kia, gọi là Ghết-sê-ma-nê, Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ rằng: Các người hãy ngồi đây, đợi Ta cầu nguyện. Ngài bèn đem Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đi, thì Ngài khởi sự kinh hãi và sầu não. Ngài phán cùng ba người rằng: Linh-hồn Ta buồn rầu lắm cho đến chết; các người hãy ở đây, và tỉnh thức. Rồi Ngài đi một đôi xa hơn, sắp mình xuống đất mà cầu nguyện rằng: nếu có thể được, xin giờ nầy qua khỏi mình. Ngài rằng: A-ba lạy Cha, mọi việc Cha làm được cả; xin Cha cất chén nầy khỏi con; nhưng không theo điều con muốn, mà theo điều Cha muốn. Rồi Ngài trở lại, thấy ba người ngủ; bèn phán cùng Phi-e-rơ rằng: Si-môn, ngủ ư! Người không thức được một giờ sao? Hãy tỉnh thức và cầu nguyện, để các người khỏi sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối. Ngài lại đi lần nữa, và cầu nguyện, y như lời trước. Ngài trở lại, thấy môn đồ còn ngủ, vì con mắt đã đờ quá; và không biết trả lời cùng Ngài thế nào. Ngài trở lại lần thứ ba, phán cùng môn đồ rằng: Bây giờ các người ngủ và nghỉ ngơi ư! thôi, giờ đã tới rồi; nầy, Con người hầu bị nộp trong tay kẻ có tội. Hãy chờ dậy, đi hê; kìa, đứa phản Ta đã đến gần. Ngài đang còn phán, tức thì Giu-đa, là một trong mười hai sứ đồ thoát đến với một toán đông cầm gươm và gậy, bởi các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo, và các trưởng lão phái đến. Vả, đứa phản Ngài đã cho chúng dấu hiệu nầy: Hễ tôi hôn ai, ấy là người đó; hãy bắt lấy và điệu đi cho cẩn thận. Vậy, khi Giu-đa đến rồi, liền lại gần Ngài mà nói rằng: Lạy thầy! Rồi nó hôn Ngài. Chúng bèn tra tay bắt Đức Chúa Jêsus. Có một người trong những kẻ ở đó rút gươm ra, đánh một đứa đầy tớ của thầy cả thượng phẩm, chém đứt tai đi. Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng chúng rằng: Các người đem gươm và gậy đến bắt Ta như Ta là kẻ trộm cướp. Ta hằng ngày ở giữa các người, giảng dạy trong đền thờ, mà các người không bắt Ta; nhưng điều ấy xảy đến, để Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Bây giờ, mọi người đều bỏ Ngài và trốn đi cả. Có một người trẻ tuổi kia theo Ngài, chỉ có cái khăn bằng gai trùm mình; chúng bắt người. Nhưng người bỏ khăn lại, ở trường chạy trốn khỏi tay chúng. Chúng điệu Đức Chúa Jêsus đến nơi thầy cả thượng phẩm, có hết thầy thầy tế lễ cả, trưởng lão, và thầy thông giáo nhóm họp tại đó. Phi-e-rơ theo sau Ngài xa xa, cho đến nơi sân trong của thầy cả thượng phẩm; rồi ngồi với quân lính gần đồng lửa mà sưởi. Vả, các thầy tế lễ cả, cùng cả tòa công luận đều tìm chứng gì để nghịch cùng Đức Chúa Jêsus đặng giết Ngài, song không kiếm được chi hết. Vì có nhiều kẻ làm chứng đối nghịch cùng Ngài; nhưng lời họ

khai chẳng hiệp nhau. Bấy giờ có mấy người đứng lên làm chứng đối nghịch cùng Ngài rằng: Chúng tôi có nghe người nói: Ta sẽ phá đền thờ này bởi tay người ta cất lên, khởi ba ngày, Ta sẽ cất một đền thờ khác không phải bởi tay người ta cất. Song về điều này, lời chứng của họ cũng chẳng hiệp nhau nữa. Khi ấy, thầy cả thượng phẩm đứng dậy giữa hội đồng, tra hỏi Đức Chúa Jê-sus mà rằng: Người chẳng đối đáp chi hết về những điều các kẻ này cáo ngươi sao? Nhưng Đức Chúa Jê-sus làm thinh, không trả lời chi hết. Thầy cả thượng phẩm lại hỏi: Ấy chính ngươi là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời đáng ngợi khen phải không? Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta chính phải đó; các ngươi sẽ thấy Con người ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự giữa đám mây trên trời mà đến. Bấy giờ thầy cả thượng phẩm xé áo mình ra mà rằng: Chúng ta có cần kiếm chứng cứ khác nữa làm chi? Các ngươi có nghe lời lộng ngôn chẳng? Các ngươi nghĩ thế nào: Ai nấy đều đoán Ngài đáng chết. Có kẻ nhỏ trên Ngài, đập mặt Ngài lại, đấm Ngài, và nói với Ngài rằng: Hãy nói tiên tri đi! Các lính canh lấy gậy đánh Ngài. Phi-e-rơ đang ở dưới nơi sân, có một đầy tớ gái của thầy cả thượng phẩm đến, thấy Phi-e-rơ đang sưởi, ngó người mà rằng: người trước cũng ở với Jê-sus Na-xa-rét! Nhưng người chối rằng: Ta không biết, ta không hiểu người nói chi. Đoạn, người bước ra tiền đường, thì gà gáy. Đầy tớ gái đó thấy người, lại nói cùng những người ở đó rằng: Người này cũng là bọn đó. Nhưng người lại chối một lần nữa. Khởi một chập, những kẻ đứng đó nói cùng Phi-e-rơ rằng: Chắc thật, người cũng là bọn đó, vì ngươi là người Ga-li-lê. Người bèn rửa mặt thề rằng: Ta chẳng hề quen biết với người mà các ngươi nói đó! Tức thì gà gáy lần thứ hai; Phi-e-rơ bèn nhớ lại Lời Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: Trước khi gà gáy hai lượt, ngươi sẽ chối Ta ba lần. Người tưởng đến thì khóc.

Chính Áp-ra-ham đã được Đức Giê-hô-Va tỏ cho người biết, Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng và Áp-ra-ham phải đi ở trước mặt Ngài làm một người trọn vẹn, nghĩa là tâm linh của Áp-ra-ham phải tỉnh thức trước sự yếu đuối, bất toàn và hay chết của tâm trí xác thịt mình và chính tâm linh của Áp-ra-ham phải cai trị xác thịt mình, là phải sống cách *hoàn toàn, nguyên chất, lành mạnh, không bị hư hỏng, không suy yếu, không tí vết, không vướng tội lỗi, ngay thẳng, chính trực, chân thật, hoàn hảo, thanh sạch, hoàn thành nhiệm vụ*; Bởi vì từ người mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ có một dòng dõi đông như sao trên trời, không thể đếm được và muôn dân nơi thế gian này sẽ nhờ người và dòng dõi của người mà được phước. Nhưng Áp-ra-ham đã không để các Lời của Đức Giê-hô-Va luôn thường trực ở trong lòng mình, vì thế cho nên khi Áp-ra-ham nhìn thấy sự phán xét của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời giáng xuống thành Sô-đôm, thì người đã sợ hãi và lo cho sự sống của xác thịt mình, mà quên Lời Đức Giê-hô-Va đã phán với mình rằng: **Trong độ một năm nữa, Ta sẽ trở lại đây với người không sai, và chừng đó, Sa-ra, vợ ngươi, sẽ có một con trai.** (Sáng thế ký 18:10). Áp-ra-ham đã rời khỏi Mam-rê, là nơi người đã được tiếp đón sứ giả của Đức Giê-hô-Va và nhận được lời hứa của Đức Giê-hô-Va cho dòng dõi của mình sẽ được ứng nghiệm đúng một năm sau.

Các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng đã được Đức Chúa Jê-sus cảnh báo trước về việc họ sẽ vấp phạm vì cơ Ngài, nếu họ không tỉnh thức mà cầu nguyện cho sự yếu đuối của xác thịt mình.

Có một điều mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời muốn hết thảy những người nào hầu việc Ngài, phải nhận biết về sự nhân từ của Ngài, đó là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã biết rõ mọi hành động của Áp-ra-ham cùng những sự toan tính của Áp-ra-ham, nhưng Ngài đã không ngăn cản người rời khỏi Mam-rê, mà Ngài vẫn luôn theo dõi mọi sự sẽ xảy đến với người và Đức Giê-hô-Va đã phán với vua A-bi-mê-léc về việc người toan làm với Sa-ra, vợ của Áp-ra-ham và chính Đức Giê-hô-Va đã tỏ cho A-bi-mê-léc vua của Ghê-ra biết Áp-ra-ham là một tiên tri và chính Áp-ra-ham sẽ cầu nguyện cho nhà của A-bi-mê-léc khỏi sự son sẻ.

Lời Chúa đã cho chúng ta biết rằng, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Ngài đã tạo nên muôn vật và chính Ngài đã tạo nên loài người trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, đã định sẵn các chức vụ trong Nước của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một Ngài và hết thảy những người đã được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế, sẽ được kêu gọi và chỉ định vào chức vụ khi kỳ mà Ngài đã định cho mỗi người trong những người được chọn của Ngài đã đến và Đức Giê-hô-Va sẽ không bao giờ từ bỏ điều Ngài đã định trong sự biết trước của Ngài. Vì thế cho nên, Đức Giê-hô-Va đã không hiện ra để trách Áp-ra-ham về việc người đã tự ý rời khỏi Mam-rê và về việc tại sao Áp-ra-ham lại phải dằn dặt sự nói dối với vợ mình về mối quan hệ thật của họ, trong khi họ đã biết Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với họ và họ đã được biết Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng. Thay vì quở trách, Đức Giê-hô-Va đã trực

tiếp bảo vệ Áp-ra-ham và Sa-ra, cùng khiến cho họ được ơn ở trước mặt A-bi-mê-léc, vua của Ghê-ra và được ở trong xứ Ghê-ra đó tùy theo ý họ muốn.

Cũng một lẽ đó, Khi Đức Chúa Jê-sus Christ đã phục sinh, Ngài đã tìm gặp các môn đồ của Ngài và Đức Chúa Jê-sus Christ cũng không hề quở trách các môn đồ của Ngài về việc họ đã chối Ngài và bỏ Ngài một mình. Đức Chúa Jê-sus cũng không quở trách họ vì sự vô tín của họ, khi họ bỏ thành Giê-ru-sa-lem mà trở về quê hương mình, trở về nhà mình để đánh cá để lo cho cuộc sống của xác thịt mình mà trước đó họ đã được Chúa Jê-sus phán rằng, đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại.

Thay vì quở trách, Đức Chúa Jê-sus đã tìm gặp các môn đồ của Ngài và Lời đầu tiên mà Ngài đã phán với họ là: **Bình an cho các người** và việc đầu tiên mà Đức Chúa Jê-sus đã làm cho các môn đồ của Ngài, đó là **Ngài hà hơi trên môn đồ mà rằng: Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh.**

Giăng 20:19-22: **Buổi chiều nội ngày đó, là ngày thứ nhất trong tuần lễ, những cửa nơi các môn đồ ở đều đang đóng lại, vì sợ dân Giu-đa, Đức Chúa Jê-sus đến đứng chính giữa các môn đồ mà phán rằng: Bình an cho các người! Nói đoạn, Ngài giơ tay và sườn mình cho môn đồ xem. Các môn đồ vừa thấy Chúa thì đầy sự mừng rỡ. Ngài lại phán cùng môn đồ rằng: Bình an cho các người! Cha đã sai Ta thể nào, Ta cũng sai các người thể ấy. Khi Ngài phán điều đó rồi, thì hà hơi trên môn đồ mà rằng: Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh.**

Chúng ta được Lời Chúa chép là dòng dõi của Áp-ra-ham, vậy thì chúng ta cũng phải nhận biết trách nhiệm của mình là hãy đi ở trước mặt Chúa làm một người trọn vẹn và một ngày còn sống ở trên đất này, chúng ta phải là muối của đất, là sự sáng của thế gian, vì Đức Giê-Hô-Va đã định cho Áp-ra-ham và dòng dõi của người rằng: *các chi họ nơi thế gian sẽ nhờ Áp-ra-ham và dòng dõi của Áp-ra-ham mà được phước.*

Để làm trọn được phần trách nhiệm này, mỗi người tin Chúa phải nhờ sức toàn năng của Đức Giê-Hô-Va mà bền lòng theo Lời Đức Chúa Trời trong mọi sự thử thách mà mọi người tin Chúa đều phải trải qua.

Lu-ca 22:28-30: **Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách của Ta, nên Ta ban nước (*the kingdom*) cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**